

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VINA FREIGHT**
Số: 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. HCM ngày 20 tháng 04 năm 2023

NGHI QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VINA FREIGHT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinafreight
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2023 của Công ty Cổ phần Vinafreight

QUYẾT NGHỊ

Điều 1:

Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát.

Điều 2:

Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022.

- Doanh thu: **2.109.837.472.615** đồng (bằng 114,04 % kế hoạch đề ra)
- Lợi nhuận trước thuế: **39.970.009.644** đồng (bằng 399,70 % kế hoạch đề ra)

Điều 3:

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty.

Điều 4:

Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2021.

Điều 5:

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.



STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	LNST TẠI 31/12/2022 chưa phân phối	Đồng	227,888,259,351	
1.1	LN chưa phân phối lũy kế đến năm 2021 chuyển sang	Đồng	207,357,672,813	
1.2	LN sau thuế năm 2022	Đồng	20,530,586,538	
2	Phân phối lợi nhuận năm 2022	Đồng	30,190,266,000	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	2,000,000,000	
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	4,500,000,000	
2.3	Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông (7%)	Đồng	22,190,266,000	
2.5	Trích quỹ hoạt động HĐQT & BKS	Đồng	1,000,000,000	
2.6	Thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	Đồng	500,000,000	
3	Lợi nhuận để lại sau phân phối	Đồng	197,697,993,351	

Điều 6:

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2023.

Điều 7:

Thông qua Tờ trình giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan.

Điều 8:

Thông qua Tờ trình về việc chuyển đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2021.

Điều 9:

Thông qua việc miễn nhiệm ông Tôn Thất Hưng khỏi chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Điều 10:

Biểu quyết bầu chọn ông Vũ Chính làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 thay thế ông Tôn Thất Hưng xin từ nhiệm.

219
TY
HÀ
REIC
T.P.H

Điều 11:

Giao cho Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Ban điều hành
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội
- TTLKCKVN
- Lưu VT, VP. HĐQT

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN BÍCH LÂN





CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

TÀI LIỆU THAM KHẢO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Ngày: 20/04/2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VINAFREIGHT**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2023

DỰ THẢO

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT NĂM 2023**

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 được QH thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Điều lệ Công ty cổ phần Vinafreight.*

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vinafreight năm 2023 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

MỤC TIÊU

- Đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

- Khi tiến hành đăng ký tham dự, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết. Trên mỗi Phiếu biểu quyết sẽ có đầy đủ các thông tin: Họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội cần biểu quyết thông qua. Trên mỗi Thẻ biểu quyết chỉ ghi các thông tin: họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo của Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn không bị ảnh hưởng.
- Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 do Chủ tịch HĐQT của công ty làm chủ tọa điều khiển cuộc họp. Các đại biểu và nhà đầu tư tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa và thư ký đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp.
- Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Chương trình làm việc của đại hội; Quy chế tổ chức của đại hội; Biên bản Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất trước sẽ được biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến
- Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ những nội dung đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết) bằng cách đánh dấu chéo (X) hoặc dấu (✓) vào ô Đồng Ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác...khi không được Chủ tọa yêu cầu; phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với một nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.
 - Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.
 - Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do khác không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không có ý kiến đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.
- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội kèm theo tài liệu.

THÔNG QUA QUYẾT ĐỊNH

- Quyết định của ĐHĐCĐ chỉ được thông qua tại cuộc họp sau khi số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Nội dung cuộc ĐHĐCĐ thường niên 2023 được thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào nội dung Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2023 và thông qua trước khi bế mạc.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN BÍCH LÂN

CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2022

✧

THÁNG 04/2023



I. TÌNH HÌNH CHUNG

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty trong năm 2022 đã có nhiều cố gắng, chủ động giải quyết những công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT theo quy định của Điều Lệ và theo pháp luật. HĐQT đã thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc, bộ máy giúp việc của Công ty trong các mặt hoạt động, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

(chi tiết vui lòng tham khảo Báo cáo tình hình quản trị Công ty đã công bố thông tin tại Website Công ty ngày 16/01/2023).

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường kỳ đảm bảo theo quy định của Điều lệ. Ngoài ra, khi cần thiết HĐQT còn tổ chức họp bất thường và thường xuyên trao đổi thông tin cho nhau để cùng bàn và quyết định những yêu cầu, nội dung quan trọng đối với hoạt động của Công ty. Tất cả các phiên họp HĐQT đều có Nghị quyết cho từng nội dung cụ thể.

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 24 Nghị quyết/Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư, chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (theo tỷ lệ 20%) và tiền mặt (theo tỷ lệ 5%), phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

3. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Trên cơ sở nội dung Nghị quyết đã được thông qua tại Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022, HĐQT họp thảo luận và đề ra biện pháp lãnh đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện. Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022, chỉ đạo công ty chủ động và kịp thời ứng phó với những biến động bất thường của tình hình kinh tế trong nước và thế giới, giảm thiểu những tác động tiêu cực đến hoạt động của Công ty, kịp thời điều chỉnh các phương hướng kinh doanh phù hợp nhằm thích ứng xu thế mới, đưa Công ty vượt qua những khó khăn thách thức, thể hiện qua các mặt cụ thể như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng doanh thu hợp nhất: **2.109.837.472.615** đồng (bằng 114,04 % kế hoạch đề ra)
Lợi nhuận trước thuế: **39.970.009.644** đồng (bằng 399,70 % kế hoạch đề ra)

4. Báo cáo chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty :

STT	Họ tên	Chức vụ	Số tiền thù lao	Số tiền thưởng
1	NGUYỄN BÍCH LÂN	Chủ tịch HĐQT NK 2017-2022, NK 2022-2027	126,010,000	130,460,000
2	LÊ DUY HIỆP	Thành viên HĐQT NK 2017-2022, NK 2022-2027	92,960,000	113,050,000
3	TÔN THẮT HƯNG	Thành viên HĐQT NK 2022-2027	44,640,000	
4	NGUYỄN QUANG TRUNG	Thành viên HĐQT NK 2022-2027	44,640,000	
5	NGUYỄN NGỌC NHIÊN	Thành viên HĐQT NK 2022-2027	44,640,000	
6	LÊ VĂN HÙNG	Thành viên HĐQT NK 2022-2027	44,640,000	
7	LÊ HOÀNG NHƯ UYÊN	Thành viên HĐQT NK 2017-2022, NK 2022-2027	92,960,000	90,000,000
8	CHU VIỆT CƯỜNG	Thành viên HĐQT NK 2017-2022	48,320,000	92,240,000
9	NGUYỄN HUY DIỆU	Thành viên HĐQT NK 2017-2022	48,320,000	103,050,000
10	NGUYỄN ANH MINH	Thành viên HĐQT NK 2017-2022	48,320,000	92,240,000
11	VÕ THÀNH ĐỒNG	Trưởng BKS NK 2022-2027	44,640,000	
12	NGUYỄN HẢI NHẬT	TV BKS NH 2022-2027	35,710,000	
13	PHAN PHƯƠNG TUYẾN	TV BKS NK 2017-2022, NK 2022-2027	74,360,000	75,630,000
14	LÊ VĂN HÙNG	Trưởng BKS NK 2017-2022	48,320,000	97,240,000
15	NGUYỄN HỒNG KIM CHI	TV BKS NK 2017-2022	38,650,000	75,630,000
Tổng cộng			877,130,000	869,540,000

Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022, HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 đã được bầu.

Thành phần HĐQT khóa 2022 -2027 có sự thay đổi so với khóa 2017 – 2022:

+ Các ông Chu Việt Cường, Nguyễn Huy Diệu và ông Nguyễn Anh Minh kết thúc nhiệm kỳ 2017 – 2022 và không tái tranh cử nhiệm kỳ 2022 – 2027.

+ Các ông Tôn Thất Hưng, Lê Văn Hùng và Nguyễn Quang Trung được đề cử tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 và đã đắc cử trong cuộc bỏ phiếu trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2022

Ban Kiểm soát (BKS) khóa 2022 -2027 cũng có sự thay đổi so với khóa 2017 – 2022:

+ Ông Lê Văn Hùng và bà Nguyễn Hồng Kim Chi kết thúc nhiệm kỳ 2017 – 2022 và không tái tranh cử nhiệm kỳ 2022 – 2027.

+ Ông Võ Thành Đồng và Ông Nguyễn Hải Nhật được đề cử tham gia BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 và đã đắc cử trong cuộc bỏ phiếu trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2022. Sau đó BKS đã bầu ông Võ Thành Đồng làm Trưởng BKS.

5. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam, căn cứ kế hoạch phát triển Công ty và định hướng kế hoạch SXKD trung hạn 2021-2025 của Công ty. Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng quản trị, điều hành gồm một số nội dung chính như sau :

5.1 Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2023

Về kế hoạch kinh doanh 2023 của Công ty, số liệu tài chính được đề ra như sau:

- + Doanh thu: 955 tỷ đồng
- + Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 52,4 tỷ đồng
- + Chi cổ tức: 7%

5.2 Tập trung chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc

- Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2023.
- Tiếp tục ổn định việc quản trị đối với các công ty con trong hệ thống công ty để đảm bảo sự thống nhất chung trong công tác quản trị Công ty;
- Tiếp tục duy trì các phiên họp thường kỳ, ít nhất mỗi quý một lần để bàn bạc, thảo luận chiến lược kinh doanh, kịp thời định hướng và điều chỉnh hoạt động của công ty để phù hợp với tình hình thị trường, thông qua các báo cáo, kế hoạch kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc;
- Giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời và kiên quyết các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

6 Báo cáo về các giao dịch (Nội dung này đã được trình bày trong Báo cáo Quản trị Công ty năm 2022)

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Transimex	Công ty mẹ	0301874259	172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao,	Năm 2022	+ Nghị quyết quyết định của ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày	+ Chi phí xếp dỡ, bến bãi, sửa chữa container, phí dịch vụ, chi phí cước vận chuyển, giao	

				Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam		22/04/2021 + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 + Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ- HĐQT ngày 23/10/2020	nhận: 633.847.097 đồng + Doanh thu phí dịch vụ, cước: 175.039.676 đồng + Doanh thu cước: 1.778.691.751 đồng	
2	Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam	Cổ đông lớn	030064 8264	406 Nguyễn Tất Thành, quận 4, TP. HCM	Năm 2022	+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ- ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 + Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ- HĐQT ngày 23/10/2020	+ Phí dịch vụ, 55.989,787 đồng + Doanh thu cước: 806.075 đồng + Doanh thu phí dịch vụ: 2.993.388 đồng	
3	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung (Vinatrans Đà Nẵng)	Công ty liên kết	040042 6836	Số 184 Trần Phú, p hườn g Phước Ninh, quận Hải Châu, Đà Nẵng	Năm 2022	+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ- ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày	+ Chi phí cước vận chuyển: 1.285.140.3 99 đồng + Chi phí dịch vụ: 142.576.480 đồng + Doanh thu phí chứng từ: 64.034.270 đồng + Doanh thu cước vận	

						21/04/2022 + Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	chuyển: 143.432.726 đồng	
4	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT Logistics Jsc)	Công ty liên kết	0101352858	Số 2 Bích Câu, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2022	+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 + Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	+ Chi phí cước vận chuyển: 2.602.704.613 đồng + Chi phí dịch vụ: 11.042.224 đồng + Doanh thu: 123.846.900 đồng Lãi đầu tư: 2.961.500.000 đồng	
5	Công ty Cổ phần Cảng Mípec	Công ty liên kết	0201641148	Bán đảo Đình Vũ, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam		+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 + Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	Góp vốn: 96.638.772.500 đồng	

6	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	Công ty liên kết	090098 9442	Tổ dân phố Bưởi, Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Năm 2022	+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ- ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 + Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ- HĐQT ngày 23/10/2020	+ Chi phí lưu kho, phí dịch vụ: 1.733.665.652 đồng	
7	Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc	Công ty liên kết	031611 4557	Một phần Lô I.9, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP. HCM	Năm 2022	+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ- ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 + Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ- HĐQT ngày 23/10/2020	Góp vốn: 8.000.000.000 đồng	
8	Công ty Transimex Logistics	Công ty con của Công ty Cổ phần Transimex	030782 1849	429 /8 Đường Song Hành Hà Nội, Khu Phố 7, Phường	Năm 2022	+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ- ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021	+ Chi phí cước vận chuyên: 3.038.119.0 47 đồng + Chi phí nâng hạ và	

				Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam		+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 + Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	chi phí khác: 124.093.665 đồng	
9	Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics	Công ty con của Công ty Cổ phần Transimex	0312967522	Lô BT, Đường D2, Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2022	+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 + Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	+ Chi phí xếp dỡ, bến bãi, sửa chữa container: 3.444.062.873 đồng	
10	Công ty TNHH MTV Trung tâm Phân phối Transimex	Công ty con của Công ty Cổ phần Transimex	3702120783	Đường số 23, Khu công nghiệp Sóng Thần 2, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương,	Năm 2022	+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022	+ Chi phí lưu kho: 2.062.270.970 đồng	

				Việt Nam		+ Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020		
--	--	--	--	----------	--	--	--	--

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

a) Giao dịch giữa Công ty CP Vinafreight với Công ty CP In Vina (Thành viên HĐQT Lê Duy Hiệp của Công ty CP Vinafreight đồng thời cũng là thành viên HĐQT của Công ty CP In Vina)

+ Nội dung giao dịch: Doanh thu phí lưu kho

+ Tổng giá trị giao dịch: 1.080.000.000 đồng

b) Giao dịch giữa Công ty CP Vinafreight với Công ty CP Vinalink Logistics (thành viên HĐQT Lê Văn Hùng của Công ty CP Vinafreight đồng thời cũng là thành viên HĐQT của Công ty CP Vinalink Logistics, Kế toán trưởng Lê Thị Ngọc Anh và thành viên BKS Phan Phương Tuyền có tham gia BKS của Công ty CP Vinalink Logistics):

+ Nội dung giao dịch: Chi phí cước và dịch vụ

a) Chi phí cược: 14.309.569 đồng

b) Chi phí dịch vụ: 226.643.558 đồng

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN BÍCH LÂN

CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
NĂM 2022

❖❖❖

THÁNG 04/2023



PHẦN I

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH:

1) Tình hình kinh doanh năm 2022

- Công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh sau khi kết thúc đợt bùng phát thứ 4 của dịch Covid-19 kéo dài trong 4 tháng từ cuối tháng 5 đến đầu tháng 10 trong năm 2021 trong bối cảnh nền kinh tế bị tác động tiêu cực và chuỗi cung ứng logistics bị đứt gãy.
- Tuy nhiên, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả, Công ty đã giữ vững được sự tăng trưởng so với các năm trước.

1) Những điểm chính trong hoạt động kinh doanh của Công ty

- Nhân sự tương đối ổn định trong năm.
- Các công ty con và phòng ban nghiệp vụ duy trì hoạt động ở mức tốt nhất sau khi kết thúc đợt dịch cuối năm 2021.
- Phòng đại lý hãng tàu Pan Con vẫn duy trì hoạt động tốt và đạt hiệu quả cao..
- Chi nhánh phía Bắc vẫn cố gắng duy trì hoạt động trong tình hình khó khăn mới và đạt được những thành quả nhất định.
- Kho hàng cá nhân tự quản tại 196 Tôn Thất Thuyết (quận 4) đã hoàn thành việc thi công, đã xây dựng trang Web bán dịch vụ online và quảng cáo online và đã đi vào hoạt động.
- Công ty Vietway vẫn tiếp tục duy trì pháp nhân chờ cơ hội phát triển.
- Công ty Vector: Kinh doanh vẫn ổn định dù HĐ với Etihad chấm dứt 31/03/2022 nên kết quả 6 tháng đầu năm vẫn hưởng lợi từ KQKD của Etihad.
- Tình hình đầu tư:
 - Hoạt động đầu tư vào Công ty CP Cảng Mipac vẫn được tiếp tục đẩy mạnh bằng hình thức mua thêm cổ phiếu do doanh nghiệp này phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
 - Việc đầu tư vào CTCP dịch vụ Logistics Thăng Long và CTCP Logistics Vĩnh Lộc có một số thay đổi để phù hợp với tình hình mới

2) Những biện pháp đã thực hiện

Để thực hiện kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ giao cho năm 2022, công ty đã có nhiều nỗ lực nhằm ổn định và phát triển kinh doanh:

- Tiếp tục duy trì ổn định các nhân sự chủ chốt để bảo đảm hoạt động kinh doanh của công ty. Năm 2022, tình hình nhân sự công ty ổn định.
- Công ty vẫn duy trì mối quan hệ hợp tác tốt với các đại lý quốc tế để duy trì việc kinh doanh.

- Nỗ lực tập trung thế mạnh vào các hoạt động dịch vụ khai quan nội địa & các giá trị cộng thêm..
- Giữ vững mối quan hệ với các khách hàng dự án lớn để duy trì lợi nhuận.
- Tăng cường giám sát hoạt động và đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của các công ty con trong điều kiện cạnh tranh mạnh và nhiều biến động trên thị trường.
- Giảm thiểu chi phí, tăng cường quản lý rủi ro.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

- Tổng doanh thu hợp nhất: **2.109.837.472.615** đồng (bằng 114,04 % kế hoạch đề ra)
- Lợi nhuận trước thuế: **39.970.009.644** đồng (bằng 399,70 % kế hoạch đề ra)

CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC:

- Tiếp tục duy trì công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại công ty Vinafreight.
- Trong hoạt động kinh doanh Công ty luôn giữ vững ý thức bảo vệ môi trường, nâng cao ý thức và trách nhiệm xã hội cho CB-NV, tham gia và đóng góp đầy đủ các hoạt động xã hội do địa phương và công đoàn khối doanh nghiệp Thương mại TW tại TP. HCM phát động.
- Sử dụng có trách nhiệm các nguồn tài nguyên điện và nước, giáo dục cho cán bộ nhân viên ý thức tiết kiệm các nguồn tài nguyên này.
- Công đoàn cơ sở Vinafreight đã tham gia cùng ban Giám Đốc thực hiện tốt các chế độ chính sách, phù hợp với kết quả kinh doanh của đơn vị, đảm bảo thu nhập ổn định.

III. NHỮNG DANH HIỆU ĐƯỢC CÔNG NHẬN NĂM 2022.

- Tại Lễ trao giải Asia Pacific Enterprise Awards (APEA) được tổ chức ngày 07/10/2022 tại GEM Center (TP. HCM), Công ty Cổ phần Vinafreight đã được vinh danh ở hạng mục “Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh” (Fast Enterprise Award).

Đây là Giải thưởng được thành lập từ năm 2007 do Enterprise Asia - tổ chức phi chính phủ hàng đầu Châu Á về doanh nghiệp - trao tặng nhằm công nhận những doanh nghiệp xuất sắc, liên tục đổi mới, có thành quả kinh doanh nổi bật, phát triển bền vững, có trách nhiệm xã hội trong khu vực.

- Trong năm 2022, Công ty CP Vinafreight lần thứ ba liên tiếp được vinh danh trong Top 10 Doanh nghiệp Uy tín ngành Logistics.
- Năm 2022, Công ty CP Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) đánh giá và xếp Công ty CP Vinafreight vào TOP 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam với thứ hạng 275/500, tăng vượt bậc so với năm 2021 (441/500).

- Lần thứ 9 liên tiếp kể từ năm 2013, Công ty CP Vinafreight được CP Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) vinh danh vào Top 500 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2021 với thứ hạng 160/500, tăng vượt bậc so với năm 2021 (265/500).

PHẦN II

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

1) Dự báo tình hình thị trường chung trong năm 2022

- Suy thoái kinh tế sau đại dịch toàn cầu.
- Những biến động trong kinh doanh từ phía các khách hàng chủ chốt ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.
- Nhân sự có kinh nghiệm vẫn tiếp tục là một thách thức đối với công ty.
- Tầm hoạt động và ảnh hưởng ngày càng lớn của các doanh nghiệp logistics nước ngoài sẽ thu nhỏ lại thị phần của các doanh nghiệp trong nước.

Căn cứ vào tình hình trên, công ty đặt ra mục tiêu, đồng thời là những biện pháp thực hiện cho kế hoạch kinh doanh năm 2023:

- Tiếp tục ổn định các hoạt động dịch vụ.
- Chú trọng củng cố hoạt động logistics nội địa, phát triển dịch vụ lưu kho và phân phối hàng hóa cho khách hàng, hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ.
- Ổn định và khai thác có hiệu quả thế mạnh của các đối tác trong nhà.
- Giữ vững mối quan hệ tốt với các khách hàng đại lý lớn với nguồn hàng ổn định, thực hiện cân đối việc đối lưu hàng hóa.
- Giảm thiểu mọi chi phí
- Có chính sách tín dụng hợp lý với các khách hàng lớn, khách hàng toàn cầu nhằm mục đích vừa giữ khách vừa bảo đảm thu đúng thu đủ.
- Giảm thiểu tình trạng nợ xấu khó đòi.
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của chi nhánh Hà Nội – Hải Phòng và đại lý Pan Con.
- Củng cố hoạt động kinh doanh GSA của công ty Vector trong điều kiện có nhiều biến động trên thị trường GSA, duy trì và tăng trưởng sản lượng, tiếp cận những hãng hàng không tốt để mở rộng khả năng làm GSA, giữ vững và phát triển quan hệ đại lý hàng hóa đối với các hãng hàng không.
- Tiếp tục duy trì cơ cấu công ty Vietway ở mức phù hợp, tích cực tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới.
- Hoạt động đầu tư: Tiếp tục đầu tư vào Công ty CP Cảng MIPEC tại Hải Phòng, Công ty CP Logistics Thăng Long và Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc.

2) Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Sau khi cân nhắc và tính toán, BGD đề xuất kế hoạch kinh doanh 2023 như sau:

- + Doanh thu: 955 tỷ đồng
- + Lợi nhuận hợp nhất: 52,4 tỷ đồng
- + Chia cổ tức: 7%

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TP. HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2023



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HUY DIỆU



CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2022

❖

THÁNG 04/2023

Kính thưa : Quý vị cổ đông

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ Phần Vinafreight (Công ty).

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty ngày 20 tháng 4 năm 2023 với các nội dung sau:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), tham gia ý kiến với HĐQT và Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát HĐQT và Ban điều hành trong việc tuân thủ thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, việc chấp hành các qui định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Kiểm tra và giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, công tác tài chính, kế toán và thẩm tra Báo cáo tài chính 2022.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

2. Giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

2.1 Thẩm tra báo cáo tài chính và công bố thông tin năm 2022

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, báo cáo phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. *(Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán đính kèm)*
- Công ty đã thực hiện công bố thông tin kịp thời và đầy đủ theo qui định của Công ty đại chúng.

2.2 Giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành năm 2022

- HĐQT đã ban hành 24 Nghị quyết . Các nội dung của Nghị quyết HĐQT được thông qua tại phiên họp hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đúng theo Qui định tại điều lệ Công ty và văn bản pháp luật .
- Trong năm 2022, HĐQT và Ban điều hành đã triển khai nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 và các công tác khác theo đúng điều lệ Công ty và qui định của pháp luật. Với sự chỉ đạo của HĐQT, cùng với sự linh hoạt, tích cực trong công tác điều

hành hoạt động kinh doanh của Ban điều hành, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ 2022 giao, cụ thể như sau :

ĐVT : tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện/Kế hoạch
Doanh thu	1.850	2.109,80	114,04%
Lợi nhuận trước thuế	10,00	39,97	399,70%

- Kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty :
 - Doanh thu cung cấp dịch vụ thực hiện năm 2022 đạt **2.109,80** tỷ đồng, thực hiện đạt được **114,04%** so với kế hoạch năm 2022 (Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022).
 - Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 đạt **39,97** tỷ đồng, thực hiện đạt được 399,70% so với kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2022 (Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022) thể hiện sự tích cực trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Ban lãnh đạo và CBNV của công ty.

(Xin xem số liệu chi tiết tại Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán đính kèm)

- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022.
- Theo sự uỷ quyền của ĐHĐCĐ năm 2022, HĐQT đã phê duyệt chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện công tác soát xét, kiểm toán BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 của Công ty.

2.3. Ý kiến cổ đông

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội, Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban điều hành Công ty và Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cổ đông.

- Năm 2022, Ban kiểm soát đã phối hợp cùng với HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh tại Công ty và các Công ty thành viên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT & Ban điều hành Công ty đã hỗ trợ Ban kiểm soát thực hiện đầy đủ công việc theo chức năng và nhiệm vụ của BKS; Cung cấp đầy đủ số liệu, tài liệu và thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty; Tạo điều kiện cho BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT.

4. Nhận xét và kiến nghị

- Trong năm 2022, Ban điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 và các Nghị quyết HĐQT theo đúng Điều lệ Công ty và qui định của pháp luật.
- Trong năm 2023, Trước tình hình thị trường khó khăn, Ban điều hành phải không ngừng kiểm soát chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ; Thu hồi công nợ kịp thời, không để phát sinh thêm công nợ khó đòi; Hoàn thiện và ban hành các Quy chế quản lý công nợ; Quy chế quản trị nội bộ; Tìm kiếm thêm khách hàng mới, mở rộng thị trường và dự án đầu tư mới để Công ty tiếp tục giữ vững sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.

5. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023

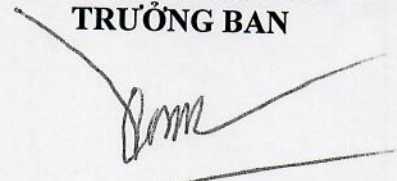
Thực hiện nhiệm vụ chức năng của Ban Kiểm Soát theo đúng quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty :

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của pháp luật trong công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh Công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Đề xuất với Đại hội đồng cổ đông và HĐQT lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác soát xét và kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty.
- Thực hiện công tác thẩm tra các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh của Công ty;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Võ Thành Đồng

Số tham chiếu: 12817062/66674168-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Vinafreight

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Vinafreight ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Nhóm Công ty"), được lập ngày 28 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 5 đến trang 36, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Building a better
working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Hàng Nhật Quang
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 1772-2023-004-1

Ngô Trần Quang
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 5629-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2023

Công ty Cổ phần Vinafreight

B01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		460.087.072.625	1.057.398.315.002
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	167.363.201.484	281.595.551.117
111	1. Tiền		150.863.201.484	169.095.551.117
112	2. Các khoản tương đương tiền		16.500.000.000	112.500.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.1	113.752.700.000	27.852.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		113.752.700.000	27.852.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		175.199.675.826	743.364.474.886
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	88.328.551.885	506.452.885.395
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		22.411.161.336	1.437.647.847
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	69.070.577.340	238.371.200.542
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6	(4.610.614.735)	(2.897.258.898)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		3.771.495.315	4.586.288.999
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		602.786.273	799.033.785
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	10	3.168.709.042	3.787.255.214
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		367.527.783.925	313.276.873.519
210	I. Phải thu dài hạn		3.423.698.400	5.681.018.980
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	3.423.698.400	5.681.018.980
220	II. Tài sản cố định		5.847.183.450	2.675.752.803
221	1. Tài sản cố định hữu hình	8	5.847.183.450	2.675.752.803
222	Nguyên giá		17.235.489.545	15.023.981.067
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(11.388.306.095)	(12.348.228.264)
227	2. Tài sản cố định vô hình		-	-
228	Nguyên giá		2.639.072.679	2.639.072.679
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(2.639.072.679)	(2.639.072.679)
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	5.2	357.526.730.795	304.413.885.683
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		344.986.295.468	276.002.750.356
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		11.540.435.327	11.540.435.327
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		1.000.000.000	16.870.700.000
260	IV. Tài sản dài hạn khác		730.171.280	506.216.053
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		730.171.280	506.216.053
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		827.614.856.550	1.370.675.188.521

Công ty Cổ phần Vinafreight

B01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND				
Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		225.866.171.199	764.751.245.057
310	I. Nợ ngắn hạn		219.488.529.305	758.551.290.883
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	9	30.344.346.988	298.841.717.497
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		683.403.208	1.504.124.411
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10	12.910.462.787	14.871.409.438
314	4. Phải trả người lao động		12.131.708.852	11.105.232.439
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	11	3.792.838.557	5.731.423.574
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		67.913.640	-
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	12	139.715.505.993	175.091.540.529
320	8. Vay ngắn hạn	13	4.627.808.374	232.891.878.545
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	14	15.214.540.906	18.513.964.450
330	II. Nợ dài hạn		6.377.641.894	6.199.954.174
337	1. Phải trả dài hạn khác	12	6.377.641.894	6.199.954.174
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		601.748.685.351	605.923.943.464
410	I. Vốn chủ sở hữu		601.748.685.351	605.923.943.464
411	1. Vốn cổ phần	15	317.158.800.000	264.022.010.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		317.158.800.000	264.022.010.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	15	30.146.050.000	30.048.650.000
415	3. Cổ phiếu quỹ	15	(155.000.000)	(155.000.000)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển	15	13.925.977.872	11.925.977.872
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	15	227.888.259.351	281.706.179.684
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước		207.357.672.813	204.395.839.838
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		20.530.586.538	77.310.339.846
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	16	12.784.598.128	18.376.125.908
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		827.614.856.550	1.370.675.188.521

Nguyễn Trịnh Phương Thảo
Người lập

Lê Thị Ngọc Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Huy Diệu
Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 3 năm 2023

Công ty Cổ phần Vinafreight

B02-DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	17.1	2.109.837.472.615	4.904.141.907.513
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	17.1	(8.171.830.186)	(8.264.166.808)
10	3. Doanh thu thuần từ cung cấp dịch vụ	17.1	2.101.665.642.429	4.895.877.740.705
11	4. Giá vốn dịch vụ cung cấp	18	(1.993.288.874.285)	(4.700.723.864.847)
20	5. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ		108.376.768.144	195.153.875.858
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	17.2	38.978.293.142	38.231.886.345
22	7. Chi phí tài chính	20	(21.211.822.155)	(15.101.064.265)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(2.738.498.960)	(4.354.606.083)
24	8. Phần lỗ trong công ty liên kết		(32.693.727.388)	(24.524.668.840)
25	9. Chi phí bán hàng	19	(28.208.793.107)	(53.253.261.848)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	19	(25.964.616.752)	(22.203.533.620)
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		39.276.101.884	118.303.233.630
31	12. Thu nhập khác		705.403.542	70.630.940
32	13. Chi phí khác		(11.495.782)	(96.619.011)
40	14. Lợi nhuận (lỗ) khác		693.907.760	(25.988.071)
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		39.970.009.644	118.277.245.559
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	22.1	(13.968.080.801)	(29.081.549.212)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		26.001.928.843	89.195.696.347
61	18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		20.530.586.538	77.310.339.846
62	19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		5.471.342.305	11.885.356.501
70	20. Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	15.5	648	2.618
71	21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	15.5	648	2.618

Nguyễn Trịnh Phương Thảo
Người lập

Lê Thị Ngọc Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Huy Diệu
Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 3 năm 2023

Công ty Cổ phần Vinafreight

B03-DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		39.970.009.644	118.277.245.559
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định	8	776.559.353	601.353.274
03	Dự phòng		1.713.355.837	52.170.125
04	Lỗi (lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		2.948.196.596	(3.993.959.890)
05	Lỗi từ hoạt động đầu tư		14.633.790.513	12.788.452.160
06	Chi phí lãi vay	20	2.738.498.960	4.354.606.083
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		62.780.410.903	132.079.867.311
09	Giảm (tăng) các khoản phải thu		570.527.204.501	(356.492.353.251)
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(315.829.800.938)	87.548.027.740
12	(Tăng) giảm chi phí trả trước		(27.707.715)	339.710.417
14	Tiền lãi vay đã trả		(2.738.498.960)	(4.354.606.083)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	10	(13.726.444.866)	(22.866.625.351)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(9.804.660.000)	(2.037.874.687)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		291.180.502.925	(165.783.853.904)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(3.947.990.000)	(1.409.698.182)
22	Tiền thu do thanh lý tài sản cố định		634.990.741	59.090.909
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(86.452.000.000)	(21.685.700.000)
24	Tiền thu hồi tiền gửi có kỳ hạn		17.262.000.000	1.152.000.000
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(104.638.772.500)	(13.854.500.000)
27	Tiền lãi và cổ tức nhận được		19.684.875.027	12.115.590.557
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(157.456.896.732)	(23.623.216.716)

Công ty Cổ phần Vinafreight

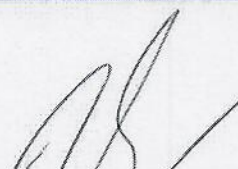
B03-DN/HN

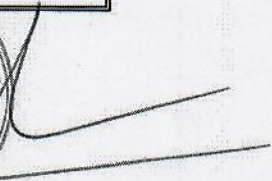
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Nhận vốn góp của chủ sở hữu	15.1	582.400.000	167.384.300.000
33	Tiền thu từ đi vay	13	784.740.582.571	1.822.555.105.140
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	13	(1.013.004.652.742)	(1.712.937.320.252)
36	Cổ tức đã trả		(20.133.350.500)	(2.200.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động tài chính		(247.815.020.671)	274.802.084.888
50	Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm		(114.091.414.478)	85.395.014.268
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		281.595.551.117	196.785.865.268
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(140.935.155)	(585.328.419)
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	4	167.363.201.484	281.595.551.117


Nguyễn Trịnh Phương Thảo
Người lập


Lê Thị Ngọc Anh
Kế toán trưởng



Nguyễn Huy Diệu
Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 3 năm 2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VINAFREIGHT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP.HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ
ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU NĂM 2021**

*(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán/phát hành số 356/UBCK-GCN do Chủ tịch Ủy
ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/12/2020)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 08/06/2020 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và ủy quyền cho HĐQT sử dụng nguồn vốn thu được đó vào mục đích phát triển SXKD, cụ thể như sau:

1. Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinafreight**
2. Loại chứng khoán: **Cổ phiếu phổ thông**
3. Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phiếu**
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: **16.753.500 cổ phiếu**
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: **167.535.000.000 đồng**, trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án là **102.600.000.000 đồng** và bổ sung vốn lưu động là **64.935.000.000 đồng**.
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: **24/03/2021**
7. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu:

STT	Nội dung	Giá trị
1	Góp vốn đầu tư Công ty CP Dịch Vụ Logistics Thăng Long (giai đoạn 2)	50.000.000.000 đồng

2	Góp vốn đầu tư Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc (giai đoạn 1)	52.600.000.000 đồng
3	Bổ sung vốn lưu động	64.935.000.000 đồng
	Tổng cộng	167.535.000.000 đồng

Tính đến ngày 05/10/2022, tình hình sử dụng vốn như sau:

STT	Nội dung đầu tư đã được thông qua	Giá trị đầu tư	Đã đầu tư	Còn lại chưa sử dụng
1	Góp vốn đầu tư Công ty CP Dịch Vụ Logistics Thăng Long (giai đoạn 2)	50.000.000.000 đồng	6.462.500.000 đồng	43.537.500.000 đồng
2	Góp vốn đầu tư Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc (giai đoạn 1)	52.600.000.000 đồng	12.000.000.000 đồng	40.600.000.000 đồng
4	Bổ sung vốn lưu động	64.935.000.000 đồng	64.935.000.000 đồng	
	Tổng cộng	167.535.000.000 đồng	83.397.500.000 đồng	84.137.500.000 đồng



Ngày 05/10/2022, tại ĐHĐCĐ bất thường bằng hình thức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản, cổ đông đã nhất trí chuyển mục đích sử dụng vốn số tiền **43.537.500.000 đồng** (hạng mục số 1 trong bảng kê chi tiết trên) sang đầu tư mua cổ phiếu của CTCP Cảng Mipac phát ra ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Vì thế tình hình sử dụng vốn sau ngày 05/10/2022 cho đến thời điểm hiện nay như sau:

STT	Nội dung đầu tư đã được thông qua	Đã đầu tư	Còn lại chưa sử dụng
1	Góp vốn đầu tư Công ty CP Dịch Vụ Logistics Thăng Long (giai đoạn 2)	6.462.500.000 đồng	
2	Góp vốn đầu tư Công ty CP	12.000.000.000 đồng	40.600.000.000 đồng

	Logistics Vĩnh Lộc (giai đoạn 1)		
3	Đầu tư vào CTCP Cảng Mipec	43.537.500.000 đồng	
4	Bổ sung vốn lưu động	64.935.000.000 đồng	
	Tổng cộng	126.935.000.000 đồng	40.600.000.000 đồng

Báo cáo tiến độ này cũng đã được công bố thông tin trước đây tại cổng thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và trên trang Web của công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT
TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HUY DIỆU



CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

Lầu 1, Block C, Tòa nhà Waseco, số 10 Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.. Hồ Chí Minh

Tel: (84- 08) 3844.6409

Fax: (84 – 08) 3848.8359

Email: mngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com.vn

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần VINAFREIGHT
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần VINAFREIGHT năm 2022 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	LNST TẠI 31/12/2022 chưa phân phối	Đồng	227,888,259,351	
1.1	LN chưa phân phối lũy kế đến năm 2021 chuyển sang	Đồng	207,357,672,813	
1.2	LN sau thuế năm 2022	Đồng	20,530,586,538	
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022	Đồng	30,190,266,000	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	2,000,000,000	
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	4,500,000,000	
2.3	Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông (7%)	Đồng	22,190,266,000	
2.5	Trích quỹ hoạt động HĐQT & BKS	Đồng	1,000,000,000	
2.6	Thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	Đồng	500,000,000	
3	Lợi nhuận để lại sau phân phối	Đồng	197,697,993,351	

Kính trình Đại hội đồng xem xét và biểu quyết thông qua.

TP.HCM, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN BÍCH LÂN

TỜ TRÌNH**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Về việc chọn Đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2023

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinafreight,

Nhằm mục đích lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho HĐQT đánh giá và lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Vinafreight như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- Là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định và pháp lý về kiểm toán độc lập;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi, tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán:

Nhằm tạo điều kiện lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 căn cứ các tiêu chí nêu trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn một trong các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các Công ty niêm yết theo danh sách như sau:

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PWC);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)



CÔNG TY CỔ PHẦN VINA FREIGHT

Tel: (84- 28) 3844.6409

Fax: (84 – 28) 3848.8359

Email: mngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM.BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban

A handwritten signature in black ink, consisting of a series of loops and strokes, positioned above a horizontal line.

Võ Thành Đồng



CÔNG TY CỔ PHẦN VINA FREIGHT

Tel: (84- 28) 3844.6409

Fax: (84 – 28) 3848.8359

Email: mnngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com.vn

Số: 22/2023-VNF

TP. HCM ngày 28/03/2023

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Về Giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vinafreight

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vinafreight,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung quy định về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan như sau:

1. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các giao dịch nội bộ (sau đây gọi là **Các giao dịch liên quan**), bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch được liệt kê ở Điều 2 dưới đây giữa Công ty với các bên có liên quan của công ty (bao gồm công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, cổ đông lớn, công ty con của công ty mẹ) với giá trị mỗi giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo luật định, với điều kiện các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở công bằng, và các điều khoản của giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất.

STT	Tên Công ty	Quan hệ
1	Công ty CP Transimex	Công ty mẹ
2	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc Tơ Quốc tế (Vector Aviation)	Công ty con
3	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thương mại Con Đường Việt (Vietway)	Công ty con
4	Công ty TNHH Hậu cần Toàn cầu SFS Việt Nam	Công ty con
5	Công ty Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam	Cổ đông lớn
6	Công ty CP Giao nhận Vận tải Miền Trung	Công ty liên kết
7	Công ty Giao nhận Kho vận Ngoại thương (VNT)	Công ty liên kết



	Logistics)	
8	Công ty CP cảng Mipeç	Công ty liên kết
9	Công ty CP Dịch vụ Logistics Thăng Long	Công ty liên kết
10	Công ty CP Dịch vụ Logistics Vĩnh Lộc	Công ty liên kết
11	Công ty CP Transimex Logistics	Công ty con của Công ty CP Transimex
12	Công ty TNHH MTV Transimex Hi-Tech Park Logistics	Công ty con của Công ty CP Transimex
13	Công ty TNHH MTV Trung tâm Phân phối Transimex	Công ty con của Công ty CP Transimex
14	Công ty TNHH MTV Bất động sản Transimex	Công ty con của Công ty CP Transimex
15	Công ty CP Cảng Transimex	Công ty con của Công ty CP Transimex

2. Nội dung các giao dịch:

1. Các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ.
2. Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên.

3. Các nội dung trọng yếu trong các giao dịch:

1. Hàng hóa giao dịch: Các dịch vụ cước vận chuyển quốc tế và nội địa, kho bãi... liên quan đến hoạt động logistics
2. Các giao dịch được thực hiện ngang bằng với giá thị trường
3. Thời hạn thanh toán: Tối đa 120 ngày.

4. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc:

1. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao dịch liên quan.
2. Ký kết và thực hiện Các Giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao dịch liên quan.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN BÍCH LÂN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VINAFREIGHT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **23**/2023-VNF

TP.HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC XIN CHUYỂN ĐỔI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vinafreight

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vinafreight,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 08/06/2020 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chứng cho cổ đông hiện hữu và ủy quyền cho HĐQT sử dụng nguồn vốn thu được đó vào mục đích phát triển SXKD, cụ thể như sau:

1. Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinafreight**
2. Loại chứng khoán: **Cổ phiếu phổ thông**
3. Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phiếu**
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: **16.753.500 cổ phiếu**
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: **167.535.000.000 đồng**, trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án là **102.600.000.000 đồng** và bổ sung vốn lưu động là **64.935.000.000 đồng**.
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: **24/03/2021**
7. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu:



Như đã trình bày trong Báo cáo sử dụng nguồn vốn từ phát hành cổ phiếu này, tình hình đầu tư tính đến thời điểm hiện nay như sau:

STT	Nội dung đầu tư đã được thông qua	Đã đầu tư	Còn lại chưa sử dụng
1	Góp vốn đầu tư Công ty CP Dịch Vụ Logistics Thăng Long (giai đoạn 2)	6.462.500.000 đồng	
2	Góp vốn đầu tư Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc (giai đoạn 1)	12.000.000.000 đồng	40.600.000.000 đồng
3	Đầu tư vào CTCP Cảng Mipec	43.537.500.000 đồng	
4	Bổ sung vốn lưu động	64.935.000.000 đồng	
	Tổng cộng	126.935.000.000 đồng	40.600.000.000 đồng

8. Xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông năm 2023:

Hiện nay, do tình hình khách quan chưa thuận lợi khiến việc đầu tư vào CTCP Logistics Vĩnh Lộc (hạng mục số 2 trong bảng kê trên đây) bị chậm lại so với kế hoạch. Vì thế kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đồng ý thông qua việc chuyển đổi số tiền còn lại chưa đầu tư vào dự án này là **40.600.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ sáu trăm triệu đồng)** sang bổ sung vào vốn lưu động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và đồng ý thông qua.

CÔNG TY CỔ PHẦN VINA FREIGHT

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN BÍCH LÂN

ĐƠN XIN TỪ CHỨC

Kính gửi: **Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinafreight**

Tôi là **TÔN THẮT HƯNG**, Căn cước công dân số 046065000121 cấp ngày 26 tháng 7 năm 2022 bởi Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội, địa chỉ thường trú tại 47/42/22B Bùi Đình Túy, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Hiện nay, đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vinafreight.

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinafreight xem xét và chấp thuận việc tôi từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vinafreight từ ngày 27 tháng 02 năm 2023 ("**Ngày Hiệu Lực**").

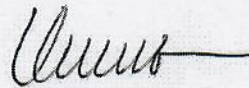
Rất mong được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinafreight chấp thuận.

Tôi xin trân trọng cảm ơn.

Trân trọng,

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2023

(Ký tên)



Tôn Thất Hưng



CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

Địa chỉ: Lầu 1, Block C, tòa nhà văn phòng Waseco, số 10 Phố Quang,
Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (84-28) 3844 6409 Fax: (84-28) 3848 8359
Website: www.vinafreight.com.vn

GIẤY ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ Kính gửi: Công ty Cổ phần Vinafreight

Họ tên cổ đông: Công ty Cổ phần Transimex

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số: 0301874259

Ngày cấp: 03/12/1999 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật (nếu có): Ông Bùi Tuấn Ngọc

Hiện đang sở hữu: 18.094.982 cổ phần

Tương ứng 57,08% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Đề nghị Công ty cổ phần Vinafreight cho tôi/Công ty tôi đề cử: Ông Vũ Chinh

CCCD số: 027062000082 Ngày cấp: 16/3/2022 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 35 Lê Ngọc Hân, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành: Ngân hàng

Hiện đang sở hữu: 20.160 cổ phần, tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 201.600.000 đồng,

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vinafreight.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm nay.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2023

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Bùi Tuấn Ngọc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2022

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT/BKS)

1/ Họ và tên: **VŨ CHINH**

2/ Giới tính: **Nam**

3/ Ngày tháng năm sinh: **20/01/1962**

4/ Nơi sinh: **Bắc Ninh.**

5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): **027062000082**

Ngày cấp **16/03/2022**. Nơi cấp **Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.**

6/ Quốc tịch: **Việt Nam**

7/ Dân tộc: **Kinh**

8/ Địa chỉ thường trú: **35 Lê Ngọc Hân, Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội**

9/ Số điện thoại: **0913.201.662**

10/ Địa chỉ email: **vuchinh35@yahoo.com.**

11/ Trình độ chuyên môn: **Cử nhân chuyên ngành Ngân hàng- Trường cao cấp Nghiệp vụ Ngân hàng Hà Nội nay là Đại học Ngân hàng.**

12/ Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay):

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1984 - 1990	Trường ngân hàng IV Sơn Tây – Hà Nội	Giáo viên
1990 - 1993	Công ty Hợp tác kinh tế với người nước ngoài	Kế toán
1993 - 1999	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco	Kế toán
1999 - 2007	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco	Kế toán trưởng
Tháng 3/2007 đến tháng 11/2007	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco	Phó Giám đốc
Tháng 11/2007 đến tháng 8/2011	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco	Giám đốc
Tháng 8/2011 đến tháng 11/2016	Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu và Thương mại Haneco	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc
Tháng 11/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco	Chủ tịch HĐQT
Tháng 3/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Transimex	Thành viên HĐQT

13/ Chức vụ hiện nay tại Vinafreight: **không.....**

14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TVHĐQT và các chức danh quản lý khác:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Haneco
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Merufa (MRF)
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex (TMS)

15/ Số CP nắm giữ tại Vinafreight: 20.160 CP

Trong đó:

+ Đại diện sở hữu:CP

+ Cá nhân sở hữu: 20.160 CP

16/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có): Không.

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có): Không.

18/ Các thông tin khác (nếu có): Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT/BKS một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS.

Xác nhận của đơn vị công tác



Bùi Tuấn Ngọc

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)